



**BAKER TILLY  
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 2 Trung Son St., W. 2, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City  
[www.a-c.com.vn](http://www.a-c.com.vn)

Số: 42/2014/CV-KTTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2014

V/v: *Xác nhận giải trình Báo cáo tài chính  
năm 2013 của Công ty cổ phần sản xuất -  
thương mại May Sài Gòn*

**Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty cổ phần sản xuất - thương mại may Sài Gòn**

Trước hết, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần sản xuất - thương mại may Sài Gòn đã tin tưởng và chỉ định chúng tôi thực hiện dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Công ty cổ phần sản xuất - thương mại may Sài Gòn. Chúng tôi đã hoàn thành công tác kiểm toán và đã phát hành Báo cáo kiểm toán số 0207/2014/BCTC-KTTV ngày 20 tháng 3 năm 2014 về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo kiểm toán số 0208/2014/BCTC-KTTV ngày 20 tháng 3 năm 2014 về Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phúc đáp Công văn số 42/CV.TGD ngày 21 tháng 3 năm 2014 của Công ty cổ phần sản xuất - thương mại may Sài Gòn, chúng tôi xin trình bày ý kiến của mình như sau:

Trong quá trình kiểm toán, chúng tôi đã đề nghị điều chỉnh thêm một số bút toán để Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Công ty cổ phần sản xuất - thương mại may Sài Gòn được trình bày phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hơn. Những giải trình về nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu trước kiểm toán và sau kiểm toán của Quý Công ty trong Công văn đính kèm là phù hợp với các bút toán mà chúng tôi đã đề nghị điều chỉnh.

Trên đây là ý kiến của chúng tôi về giải trình chênh lệch số liệu trước kiểm toán và sau kiểm toán của Công ty cổ phần sản xuất - thương mại may Sài Gòn liên quan đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013. Nếu còn vấn đề gì cần trao đổi thêm xin đừng ngần ngại liên hệ với chúng tôi.



**Võ Hùng Tiến  
Tổng Giám đốc**

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu A&C

**KÍNH GỬI: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**  
**- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C**

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty Cổ Phần SX-TM May Sài Gòn

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất Quý 4/2013 do công ty lập và Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán, Công ty CP SX-TM May Sài Gòn giải trình số liệu chênh lệch trước và sau kiểm toán như sau:

**I. Đối với số liệu Báo cáo tài chính năm 2013 Công ty mẹ:**

| T<br>T   | CHỈ TIÊU                                     | MÃ<br>SỐ | TRƯỚC KIỂM<br>TOÁN | SAU KIỂM<br>TOÁN | CHÊNH LỆCH       | NGUYÊN<br>NHÂN  |
|----------|--|----------|--------------------|------------------|------------------|---|
| <b>1</b> | <b>Báo cáo kết quả hoạt động SXKD</b>        |          |                    |                  |                  |   |
|          | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp           | 51       | 15.538.941.259     | 15.540.758.590   | 1.817.331        | Xác định lại chi phí chịu thuế TNDN   |
|          | Lợi nhuận sau thuế                           | 60       | 60.758.563.157     | 60.756.745.826   | (1.817.331)      |   |
| <b>2</b> | <b>Bảng cân đối kế toán</b>                  |          |                    |                  |                  |   |
|          | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước          | 314      | 11.435.752.278     | 11.437.569.609   | 1.817.331        | Điều chỉnh số thuế TNDN phải nộp  |
|          | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối            | 420      | 52.587.350.057     | 52.585.532.726   | (1.817.331)      |   |
| <b>3</b> | <b>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</b>            |          |                    |                  |                  |   |
|          | Tăng, giảm chi phí trả trước                 | 12       | (7.585.556.713)    | (7.583.593.389)  | 1.963.324        | Xác định lại chi phí trả trước  |
|          | Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ           | 21       | (45.103.638.944)   | (45.105.602.268) | (1.963.324)      |   |
|          | Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác     | 25       | (33.497.553.918)   | (8.3831.593.918) | 24.665.960.000   | Do trước đây chưa cân trừ giữa khoản thu hồi đầu tư, góp vốn (MS 26) với khoản chi đầu tư, góp vốn (MS25); nay thực hiện bù trừ hai khoản mục này |
|          | Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác | 26       | 24.665.960.000     | 0                | (24.665.960.000) |   |



**II. Đối với số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013:**

| T<br>T   | CHỈ TIÊU  | MÃ<br>SỐ | TRƯỚC KIỂM<br>TOÁN | SAU KIỂM<br>TOÁN | CHÊNH<br>LỆCH | NGUYÊN NHÂN  |
|----------|---|----------|--------------------|------------------|---------------|--|
| <b>1</b> | <b>Báo cáo kết quả hoạt động SXKD</b>                   |          |                    |                  |               |  |
|          | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp                      | 51       | 15.805.744.875     | 15.807.562.206   | 1.817.331     | Điều chỉnh số thuế TNDN phải nộp   |
|          | Lợi nhuận sau thuế                                      | 60       | 49.300.361.049     | 49.298.543.718   | (1.817.331)   |  |
|          | Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số                 | 61       | (7.437.294.295)    | (7.732.973.739)  | (295.679.444) | Xác định lại khoản lỗ của công ty mẹ tại công ty con và chi phí thuế TNDN phải nộp |
|          | Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ           | 62       | 56.737.655.344     | 57.031.517.457   | 293.862.113   |  |
| <b>2</b> | <b>Bảng cân đối kế toán</b>                             |          |                    |                  |               |  |
|          | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước                     | 314      | 11.861.301.804     | 11.863.119.135   | 1.817.331     | Xác định lại khoản lỗ của công ty mẹ tại công ty con và chi phí thuế TNDN phải nộp |
|          | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối                       | 420      | 47.481.324.732     | 47.775.186.845   | 293.862.113   |  |
|          | Lợi ích của cổ đông thiểu số                            | 439      | 23.528.665.705     | 23.232.986.261   | (295.679.444) |  |
| <b>3</b> | <b>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</b>                       |          |                    |                  |               |  |
|          | Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện       | 04       | 171.832.419        | 144.727.594      | (27.104.825)  | Xác định lại khoản lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện                    |
|          | Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | 61       | (10.670.886)       | 16.433.939       | 27.104.825    |  |
|          | Tăng, giảm chi phí trả trước                            | 12       | (13.544.613.814)   | (13.542.650.490) | 1.963.324     | Xác định lại khoản chi phí trích trước   |
|          | Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ                      | 21       | (57.286.978.115)   | (57.288.941.439) | (1.963.324)   |  |

Đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán.

Kính đề nghị Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C xác nhận giải trình trên của Công ty CP SX-TM May Sài Gòn

Trân trọng,

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Ân*

